

ĐỈNH CŨ- CƠ HỘI MỚI

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Công nghệ thông tin năm 2025

Theo IDC, chi tiêu toàn cầu cho chuyển đổi số dự kiến đạt gần 4.000 tỷ USD vào năm 2027, với tốc độ tăng trưởng kép 16,2% trong giai đoạn 2022-2027.
Quy mô thị trường AI toàn cầu dự kiến đạt 294 tỷ USD vào năm 2025 và đạt 1.772 tỷ USD vào năm 2032 với tốc độ tăng trưởng kép 29,2% giai đoạn 2024-2032 nhờ sự ưu tiên hàng đầu của các quốc gia đối với AI
Việt Nam hiện thu hút 174 dự án FDI trong lĩnh vực bán dẫn với tổng vốn đăng ký gần 11,6 tỷ USD. Doanh thu thị trường bán dẫn Việt Nam dự kiến đạt 18,2 tỷ USD vào năm 2024 và 31,4 tỷ USD vào năm 2029 với tốc độ tăng trưởng kép 11,48% trong giai đoạn 2024-2029

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 0,86 điểm trong phiên 18/06 kết phiên ở mức 1.346,83 điểm. Thanh khoản giảm 1,61% so với phiên giao dịch ngày 17/06. Khối ngoại quay lại bán ròng gần 277 tỷ đồng trên HOSE.
Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.330-1.360 điểm trong phiên giao dịch ngày 19/06: VN-Index ghi nhận phiên điều chỉnh nhẹ sau những nhịp giằng co mạnh, đi kèm với thanh khoản sụt giảm xuống dưới mức trung bình 20 phiên. Áp lực chốt lời bắt đầu gia tăng khi chỉ số tiến sát vùng đỉnh cũ 1.350 điểm - ngưỡng tâm lý quan trọng khiến nhà đầu tư trở nên thận trọng hơn. Kỳ vọng VN-Index có thể trụ vững trước thử thách này, khi đó xu hướng tăng bền vững sẽ dần được thấp lại. Chỉ báo MACD đang nhen nhóm tín hiệu mua trở lại, cho thấy xung lực thị trường cũng chưa hề mất đi.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX

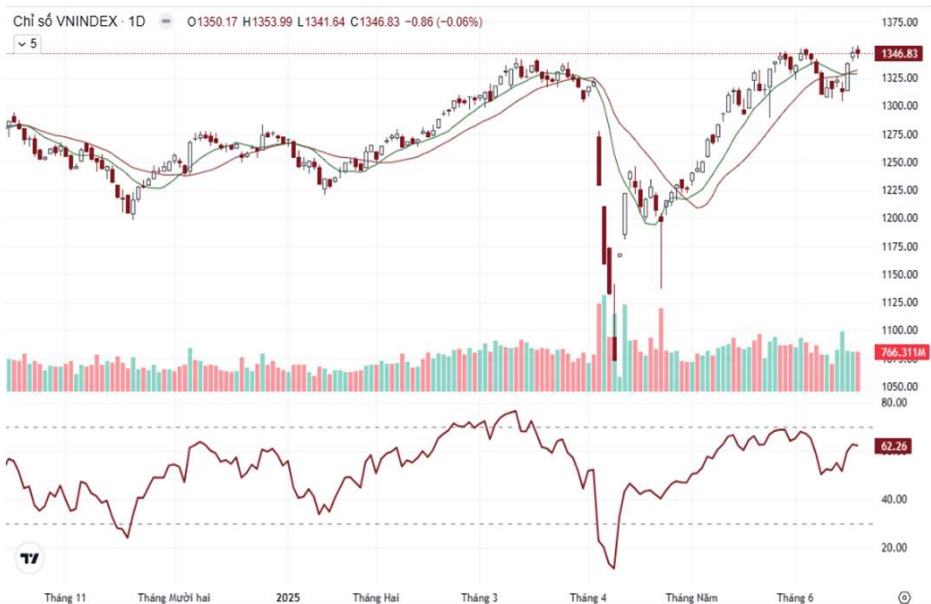


Table with 7 columns: Chỉ báo, RSI14, MFI, MA10, MA20, MA50, MA100. Rows include Giá trị and Hành động.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

FPT

Khuyến nghị: Mua
TP: 130.000 VND | UPSIDE: +11%

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 70-80% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng Quý 2/2025 và các cổ phiếu có trend tăng mạnh
BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, thiếu động lực tăng trưởng và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Table with 3 columns: Thị trường, Giá trị, %Δ. Rows include VN-Index, HNX-Index, and UPCoM with various indicators like Đóng cửa, KLCP, GTGD, Khớp lệnh, and Thỏa thuận.

Diễn biến TTCK Mỹ: Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/6, chỉ số Dow Jones giảm nhẹ 44,14 điểm (tương đương 0,10%) xuống còn 42.171,66 điểm. Chỉ số S&P 500 cũng điều chỉnh nhẹ, mất 0,03% xuống 5.980,87 điểm. Ngược lại, chỉ số Nasdaq Composite tăng nhẹ 0,13%, chốt phiên ở mức 19.546,27 điểm.

Thế giới: Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) giữ nguyên lãi suất trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế chậm lại và lạm phát cao hơn. Dù vậy, Fed vẫn dự báo sẽ có hai lần cắt giảm lãi suất trong năm 2025. Biểu đồ dot-plot cho thấy sự phân hóa quan điểm giữa các quan chức Fed, với 7 người không kỳ vọng giảm lãi suất trong năm nay. Fed dự báo GDP năm 2024 chỉ tăng 1,4% và lạm phát ở mức 3%, đều xấu hơn so với dự báo trước. Tổng thống Trump tiếp tục gây áp lực, yêu cầu Fed giảm lãi suất sâu hơn. Fed vẫn thận trọng vì lo ngại tác động từ thuế quan và bất ổn địa chính trị. Dữ liệu kinh tế yếu đi có thể thúc đẩy Fed hành động nới lỏng trong các tháng tới. Tuy nhiên, lãi suất trái phiếu vẫn ở mức cao, khiến chi phí vay nợ và thâm hụt ngân sách trở thành áp lực lớn với chính phủ Mỹ.

Việt Nam: Chiều 17/6, Thương vụ Việt Nam tại Ấn Độ phối hợp các đơn vị tổ chức hội thảo trực tuyến “Hợp tác Việt Nam – Ấn Độ trong ngành điện và điện tử”, với sự tham dự của gần 100 doanh nghiệp hai nước. Đại diện hai bên đánh giá cao tiềm năng hợp tác trong lĩnh vực điện tử, năng lượng xanh, thiết bị điện, công nghệ IoT và lĩnh vực điện tử. Việt Nam được kỳ vọng trở thành trung tâm sản xuất điện – điện tử nhờ lợi thế vị trí, nguồn nhân lực và hạ tầng. Các chuyên gia đề xuất tận dụng Hiệp định AIFTA để tăng cường đầu tư, chuyển giao công nghệ và xuất khẩu. Tuy nhiên, hai nước cần giải quyết rào cản như khoảng cách công nghệ, FDI và lực lượng lao động. Nhiều doanh nghiệp Việt Nam như ATS, LUMI đã giới thiệu sản phẩm, tìm cơ hội đầu tư tại Ấn Độ và thúc đẩy chuỗi cung ứng song phương.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.101,5 VND.

Vàng: Chốt phiên giao dịch ngày 18/6, giá vàng giao ngay nhích nhẹ 0,1%, lên mức 3.392,08 USD/oz. Trong khi đó, hợp đồng vàng tương lai tăng gần 0,2%, đạt 3.412,50 USD/oz.

HPG: Tập đoàn Hòa Phát kiến nghị Chính phủ ưu tiên sử dụng sản phẩm trong nước và mong muốn được khai thác các mỏ sắt nội địa để chủ động nguyên liệu. Hòa Phát đã đầu tư 7,5 tỷ USD vào dự án thép Dung Quất, đang triển khai dự án ray thép công suất 700.000 tấn/năm, dự kiến ra sản phẩm từ 2027. Năm 2025, Hòa Phát thăng hạng lên vị trí 62 trong top 500 doanh nghiệp lớn nhất Đông Nam Á, là nhà sản xuất thép lớn nhất Việt Nam và khu vực với công suất thiết kế 15 triệu tấn/năm. Năm 2024, doanh thu đạt hơn 140.000 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 12.020 tỷ đồng, đóng góp ngân sách 13.400 tỷ đồng. Quý I/2025, doanh thu và lợi nhuận tiếp tục tăng trưởng, đạt lần lượt 37.900 tỷ và 3.300 tỷ đồng. Tập đoàn cũng đầu tư mạnh vào công nghệ, kiểm định chất lượng và đào tạo nhân lực để nâng cao năng lực sản xuất thép chất lượng cao, đáp ứng các dự án đường sắt đô thị và công nghiệp chế tạo.

APG: Mới đây, ông Nguyễn Hồ Hưng – Chủ tịch HĐQT APG đã bán gần 6 triệu cổ phiếu APG, giảm tỷ lệ sở hữu từ 3,03% xuống còn 0,35%, thu về ước tính hơn 73 tỷ đồng qua giao dịch thỏa thuận từ 20/05–17/06. Cùng thời gian này, cổ phiếu APG ghi nhận lượng giao dịch lớn, đáng chú ý là thương vụ hơn 37,5 triệu cổ phiếu do nhà đầu tư nước ngoài, nhiều khả năng là PANDO 1 INVESTMENT PTE. LTD (Singapore), thực hiện. Sau cú sốc thuế tháng 4, cổ phiếu APG phục hồi mạnh, tăng hơn 83% từ đầu năm 2025 với thanh khoản bình quân hơn 684.000 cp/ngày. Năm 2025, APG điều chỉnh mục tiêu kinh doanh với doanh thu 300 tỷ và lãi trước thuế 120 tỷ đồng, tăng mạnh so với kế hoạch cũ. Lãnh đạo công ty lý giải điều này nhờ kỳ vọng nâng hạng thị trường, tái cấu trúc hiệu quả và có đối tác chiến lược hỗ trợ vốn. APG định hướng phát triển hệ sinh thái tài chính – đầu tư cùng cổ đông chiến lược nước ngoài. Trong quý I/2025, dù doanh thu giảm 18%, lợi nhuận trước thuế tăng 75% nhờ lãi từ cho vay và giảm lỗ tài chính.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.980,86	-0,03%	1,91%
DJIA	42.171,66	-0,10%	-0,52%
Nasdaq	19.546,27	0,13%	1,38%
Shanghai	3.388,81	0,04%	3,87%
Hang Seng	23.710,69	-1,12%	20,83%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	3.392,08	0,05%	29,25%
Dầu WTI	75,13	0,39%	4,75%
Dầu Brent	76,7	0,33%	2,57%
Than	106,70	0,28%	-14,81%
Đồng	4,85	1,23%	21,70%
Quặng sắt	94,71	-0,16%	-8,59%
Thép	410,45	0,17%	-8,22%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	98,87	0,09%	-9,53%
USD/JPY	145,14	-0,08%	-7,83%
USD/CNY	7,1945	0,04%	-1,99%
EUR/USD	1,1480	0,00%	11,85%
GBP/USD	1,3418	0,31%	8,39%

FPT
(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (18/06/2025)	117.000
Giá mục tiêu ngắn hạn	130.000
Tiềm năng tăng trưởng	11%-13%
Vùng mua	115.000-117.000
Ngưỡng cắt lỗ	<110.000

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Lũy kế 5 tháng đầu năm 2025, FPT ghi nhận doanh thu 27.056 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 4.354 tỷ đồng, lần lượt tăng 13% và 18,6% so với năm ngoái. Trong đó, lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ đạt 3.613 tỷ đồng, tăng 18,4% so với cùng kỳ.

Mở rộng thị trường xuất khẩu: Xuất khẩu tiếp tục là động lực tăng trưởng chính trong bối cảnh toàn cầu đẩy mạnh AI và chuyển đổi số. FPT mở rộng hiện diện tại Nhật Bản, APAC, EU và Mỹ với nhiều hợp đồng lớn. Tại Nhật, doanh thu kỳ vọng đạt 15.700 tỷ đồng năm 2025 và 20.060 tỷ đồng năm 2026 nhờ nhu cầu tự động hóa. Trong đó, dự án FPT AI Factory trong lĩnh vực cho thuê GPUaas kết hợp cùng NVIDIA và một số đối tác khác kỳ vọng mở khóa động lực tăng trưởng cho FPT. Tại Mỹ và châu Âu, FPT trúng hợp đồng lần lượt 225 triệu USD và 100 triệu USD, giúp đảm bảo duy trì tăng trưởng 15-25% mỗi năm trong vài năm tới. Ngoài ra, FPT cũng đang đẩy mạnh phát triển phần thông minh cho ô tô.

Phát triển mảng giáo dục và đầu tư: Mảng giáo dục ghi nhận doanh thu 1.834 tỷ đồng trong quý 1/2025, tăng 3,2% so với cùng kỳ. Mức lỗ đầu tư giảm còn 127 tỷ đồng, giúp tổng doanh thu giáo dục và đầu tư tăng 6,1%. Quý 2 dự kiến tiếp tục cải thiện nhờ tăng học phí, quý 3 sẽ bùng nổ vào mùa tuyển sinh. FPT tập trung quảng bá các ngành Quản trị kinh doanh, CNTT, Trí tuệ nhân tạo và Kỹ thuật ô tô. Năm 2025, FPT sẽ mở thêm cơ sở tại Huế và Hậu Giang, nâng tổng số lên gần 20 trường.

Viễn thông giữ đà tăng trưởng: FPT giữ vững vị thế nhà cung cấp Internet hàng đầu, hướng đến dẫn đầu khu vực về hạ tầng AI, điện toán đám mây. Mảng băng rộng tiếp tục là động lực chính, chiếm hơn một nửa doanh thu. Công ty tích hợp AI, tự động hóa và đẩy mạnh đầu tư trung tâm dữ liệu, hạ tầng truyền dẫn quốc tế. Mảng PayTV và Data Center sẽ là động lực tăng trưởng chính trong trung hạn. Các nền tảng Cloud và sản phẩm "Made by FPT" cũng liên tục được hoàn thiện và mở rộng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

FPT đang nỗ lực nắm giữ các mốc MA ngắn hạn và lấy lại mốc MA dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI nằm trong vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Công nghệ thông tin
Biến động giá 1Y	96.970-154.670
KLGDBQ 10D (CP)	4.570.130
Vốn hóa (tỷ đồng)	173.315,62
BVPS	21.650
P/E (lần)	20,84
P/B (lần)	5,49
EPS (VND)	5.613,23
SL CPLH (triệu CP)	1.481,33
Tỷ lệ free-float (%)	85,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	40,89
ROA (%)	11,81
ROE (%)	27,66

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đi ngang
Xu hướng tuần	-	Đi ngang
Xu hướng tháng	-	Đi ngang
RSI 14	51,33	Mua
MFI	56,50	Mua
MA10	116,39	Mua
MA20	116,34	Mua
MA50	114,31	Mua
MA100	125,60	Quan sát

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	VNM	Theo dõi	56,5-57,1			62.000	53.700			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	VRE	Nắm giữ	16,9-17,1	27/2/2025	16.900	30.000	16.100			45,9%
2	VHM	Nắm giữ	45-46,5	09/4/2025	45.600	80.000	43.500			56,6%
3	ACB	Nắm giữ	19,2-19,8	10/04/2025	19.700	23.500	17.000			8,1%
4	MSN	Nắm giữ	56,0-58,0	17/04/2025	55.000	70.000	54.400			22,7%
5	HVN	Nắm giữ	31-32,5	21/04/2025	29.000	45.000	29.500			32,9%
6	SHB	Nắm giữ	12,0-12,5	25/04/2025	12.100	15.500	11.300			8,7%
7	VND	Nắm giữ	14,8-15,1	14/05/2025	15.000	17.000	14.000			10,0%
8	VCB	Nắm giữ	56,1-57,2	21/05/2025	56.000	64.000	53.700			1,3%
9	VIB	Nắm giữ	17,8-18,1	23/05/2025	17.950	20.000	16.600			0,6%
10	BAF	Nắm giữ	35,0-35,6	2/6/2025	35.000	40.000	33.300			1,6%
11	VPB	Nắm giữ	17,9-18,3	10/06/2025	17.900	21.000	17.000			3,4%
12	PHR	Nắm giữ	49,5-51,0	10/06/2025	50.000	57.000	47.500			2,4%
13	BVB	Nắm giữ	12,9-13,3	12/06/2025	12.800	15.500	12.200			2,3%
14	ANV	Nắm giữ	15,7-16,2	12/06/2025	16.150	17.800	15.000			2,8%
15	BCM	Nắm giữ	58,0-60,0	13/06/2025	57.500	68.000	56.000			3,3%
16	KBC	Nắm giữ	25,5-26,3	16/06/2025	24.500	30.000	24.500			1,6%
17	DIG	Nắm giữ	16,0-16,7	16/06/2025	16.750	19.000	15.200			3,3%
18	MBB	Nắm giữ	24,5-25,1	18/06/2025	24.900	28.000	23.300			0,6%
19	HPG	Nắm giữ	26,5-26,9	18/06/2025	26.800	30.000	25.400			1,3%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	DPM	Chốt lời	32,0-33,0	22/04/2025	30.700	37.000	30.000	16/05/25	34.600	12,7%
2	TCB	Chốt lời	26,5-27,0	08/5/2025	26.900	31.000	25.200	16/05/25	29.900	11,2%
3	DGW	Chốt lời	31,5-32,5	08/5/2025	33.150	38.000	30.400	16/05/25	34.500	4,1%
4	STB	Chốt lời	36-37,2	10/04/2025	35.400	42.000	34.000	19/05/25	39.600	11,9%
5	DGC	Chốt lời	88,0-91,0	05/5/2025	90.900	108.000	85.000	19/05/25	91.100	0,2%
6	CMG	Cắt lỗ	32,7-33,6	14/05/2025	34.350	38.000	31.000	22/05/25	34.200	-0,3%
7	VCG	Chốt lời	21,2-21,6	24/04/2025	21.200	25.000	20.200	28/05/25	22.800	5,4%
8	VCI	Chốt lời	36,0-36,6	29/04/2025	36.600	41.000	34.200	30/05/25	37.200	1,6%
9	CTG	Chốt lời	36,8-37,5	07/5/2025	37.150	41.500	35.000	30/05/25	39.150	5,4%
10	CTD	Chốt lời	80,0-82,0	27/05/2025	80.400	92.000	76.000	30/05/25	82.300	2,4%
11	VAB	Chốt lời	11,2-11,7	19/05/2025	11.700	13.800	10.600	04/06/25	14.200	21,4%
12	MWG	Chốt lời	50,0-53,0	14/04/2025	54.300	70.000	47.000	06/06/25	61.200	12,7%
13	VIX	Chốt lời	12,2-12,6	13/05/2025	12.700	14.500	11.600	06/06/25	13.850	9,1%
14	PDR	Chốt lời	16,3-16,8	15/05/2025	16.300	19.000	15.500	06/06/25	18.250	12,0%
15	ELC	Chốt lời	21,7-22,4	29/5/2025	22.000	26.000	20.500	06/06/25	23.600	7,3%
16	HDB	Cắt lỗ	21,5-22	20/5/2025	22.000	24.500	20.600	09/06/25	21.800	-0,9%
17	SZC	Chốt lời	31,5-32,5	26/05/2025	32.100	38.000	30.000	09/06/25	34.200	6,5%
18	KDH	Chốt lời	28,2-28,9	22/05/2025	27.500	32.000	27.100	10/06/25	29.900	8,7%
19	GVR	Cắt lỗ	25,5-28,5	02/6/2025	28.550	33.000	25.600	11/06/25	28.200	-1,2%
20	CTI	Chốt lời	21,8-22,5	11/06/2025	22.200	27.000	20.700	13/06/25	24.900	12,2%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.